

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 07h30 - 18/10/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27212424015	Nguyễn Đức	Nguyên	30/10/2003	Quảng Trị	32CHT5					
2	28214351362	Mai Tấn	Công	27/07/2004	Đà Nẵng	32CYC4					
3	28208403789	Phạm Thị Thúy	Diễm	04/06/2004	Quảng Nam	32CYC4					
4	29204742815	Phạm Phương	Duyên	16/11/2005	Quảng Nam	32CYC4					
5	29204154642	Nguyễn Thị Hà	Giang	27/02/2005	Quảng Nam	32CYC4					
6	28219502272	Tô Châu Hồng	Hạc	01/11/2004	Gia Lai	32CYC4					
7	29206265096	Võ Thị	Hoa	08/10/2005	Quảng Nam	32CYC4					
8	29207235504	Nguyễn Thị Hải	Hồng	02/06/2005	Đà Nẵng	32CYC4					
9	29206247194	Trần Xuân	Hương	23/10/2005	Bình Định	32CYC4					
10	29206248945	Võ Thị Quỳnh	Hương	13/11/2005	Quảng Nam	32CYC4					
11	28211105632	Hồ Quốc	Huy	19/04/2004	Đà Nẵng	32CYC4					
12	29207255384	Dương Yến	Nhi	25/11/2005	Hà Tĩnh	32CYC4					
13	29203480383	Nguyễn Thị Xuân	Ny	21/09/2005	Đà Nẵng	32CYC4					
14	27215242194	Trần Lê Hoàng	Phát	07/05/2003	Khánh Hòa	30CBN3					Thi lại
15	28204525007	Phạm Thị Lệ	Huyền	14/02/2004	Đắk Lắk	31CSC9					Thi lại
16	28212304132	Phạm Lâm	Vũ	16/04/2004	Đà Nẵng	31SBN10					Học lại
17	28205245615	Nguyễn Anh	Thư	09/05/2004	Đà Nẵng	31TBN11					Thi lại
18	30206754965	Trần Thị Quỳnh	Như	24/08/2006	Quảng Nam	32CBN3					Thi lại
19	27215354169	Nguyễn Thu	Trà	12/08/2003	Hà Nội	32CBN3					Thi lại
20	30206754991	Trương Thị Minh	Thư	22/01/2006	Quảng Nam	32CBN4					Thi lại
21	28204606744	Dương Võ Thảo	Nguyên	13/06/2004	Quảng Nam	32CHT1					Thi lại
22	29204335928	Hồ Kiều	Trâm	27/09/2005	Quảng Nam	32CSC2					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

**ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG**

Thời gian : 07h30 - 18/10/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29206555076	Hoàng Thị Diễm Phúc	30/03/2005	Quảng Nam	32CYC4						
2	29207257112	Lê Trương Minh Phương	20/04/2005	Quảng Nam	32CYC4						
3	29208056450	Phan Thị Ngọc Phương	30/05/2005	Bình Định	32CYC4						
4	28218004945	Ngô Anh Sơn	27/05/2001	Đà Nẵng	32CYC4						
5	28206252622	Dương Thị Kiều Trang	15/11/2004	Đà Nẵng	32CYC4						
6	29206230753	Lê Thị Như Ý	03/05/2005	Bình Định	32CYC4						
7	29206843392	Hồ Thị Như Ý	27/04/2005	Quảng Ngãi	32CYC4						
8	29204650878	Phạm Thị Hải Yến	22/06/2005	Hải Dương	32CYC4						
9	27215302730	Nguyễn Ngọc Bảo	29/07/2003	Đà Nẵng	32SHT5						
10	29208157301	Lê Thị Bảo Châu	02/12/2005	Quảng Nam	32SHT5						
11	30206553167	Nguyễn Thị Hồng Diệu	18/05/2006	Đà Nẵng	32SHT5						
12	28204151202	Nguyễn Thị Thu Hiền	18/09/2004	Quảng Nam	32SHT5						
13	28206252353	Nguyễn Thị Thanh Hiền	26/04/2002	Quảng Trị	32SHT5						
14	27213252833	Mai Kiều Hoa	05/08/2003	Đà Nẵng	32SHT5						
15	31204440811	Nguyễn Thị Hoà	22/04/2007	Quảng Trị	32SHT5						
16	28214606792	Phạm Quốc Huy	01/01/2004	Đà Nẵng	32SHT5						
17	29218030644	Nguyễn Văn Trung Kiên	13/01/2005	Kon Tum	32SHT5						
18	28214347701	Phạm Văn Nhân	06/11/2003	Quảng Nam	32SHT5						
19	29202757665	Nguyễn Linh Nhi	02/06/2005	Gia Lai	32SHT5						
20	30206550619	Nguyễn Thị Yến Như	25/06/2006	Đà Nẵng	32SHT5						
21	29208063142	Nguyễn Kim Oanh	04/04/2005	Phú Yên	32SHT5						
22	27214335689	Nguyễn Thành Phương	15/12/2003	Đà Nẵng	32SHT5						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 07h30 - 18/10/2026 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206502854	Phan Thị Tuyết	Sương	25/11/2004	Quảng Nam	32SHT5					
2	29208156342	Trương Hoàng Minh	Thư	05/08/2005	Quảng Ngãi	32SHT5					
3	29209421372	Hồ Như Trúc	Viên	18/01/2005	Bình Định	32SHT5					
4	28208103539	Phạm Thị Diễm	Vy	21/12/2004	Quảng Ngãi	32SHT5					
5	29206754741	Nguyễn Thị Nhật	Vy	10/10/2005	Đà Nẵng	32SHT5					
6	28204645039	Nguyễn Ngọc Bảo	Yến	31/03/2004	Nghệ An	32SHT5					
7	29204764382	Lê Nguyễn Bảo	Trân	04/10/2005	Đà Nẵng	32TBN7					
8	29204764172	Bạch Thị Thu	Triệu	02/10/2005	Quảng Ngãi	32TBN7					
9	29208248280	Phan Tâm Nhi	Quỳnh	14/01/2004	Đà Nẵng	32THT8					
10	29208222385	Nguyễn Thị Hoài	Phương	18/06/2005	Đà Nẵng	32TSC6					
11	29202759417	Nguyễn Ngọc Hoài	Anh	06/05/2005	Quảng Trị	32TSC7					
12	29204556752	Lê Thị Lan	Anh	29/11/2005	Quảng Trị	32TSC7					
13	29206659205	Trần Thị Kim	Chung	11/08/2005	Quảng Nam	32TSC7					
14	29214652025	Nguyễn Trung	Đức	01/09/2005	Gia Lai	32TSC7					
15	29209420311	Phạm Nguyễn Kỳ	Giang	30/07/2005	Quảng Ngãi	32TSC7					
16	29216637456	Mạc Như	Hiếu	01/08/2005	Đà Nẵng	32TSC7					
17	29204150053	Phạm Ngọc	Hương	17/10/2005	Quảng Bình	32TSC7					
18	29216665076	Hoàng Phạm	Kiên	17/02/2005	Gia Lai	32TSC7					
19	29202700130	Nguyễn Thị My	Lan	07/04/2005	Đà Nẵng	32TSC7					
20	29204357917	Nguyễn Thị	Linh	05/03/2005	Phú Yên	32TSC7					
21	29206634431	Nguyễn Thị	Linh	03/01/2005	Đắk Lắk	32TSC7					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 07h30 - 18/10/2026 - Phòng : **508A - Cơ sở: 209 Phan Thanh**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29206629977	Phan Thị Thanh	Ngân	30/04/2005	Gia Lai	32TSC7					
2	29204659039	Bùi Thị Thảo	Nguyên	09/08/2005	Quảng Nam	32TSC7					
3	29204664667	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	28/10/2005	Quảng Nam	32TSC7					
4	29206639372	Võ Thị Yên	Nhi	14/08/2005	Quảng Nam	32TSC7					
5	29204455080	Nông Thị Thuý	Sương	15/10/2005	Đắk Lắk	32TSC7					
6	29216658706	Trương Thành	Tài	19/05/2005	Quảng Nam	32TSC7					
7	29204621592	Hồ Thanh Thanh	Tâm	22/07/2005	Gia Lai	32TSC7					
8	29204644159	Trần Thị Thanh	Tâm	31/10/2005	Quảng Trị	32TSC7					
9	29214756168	Lê Thanh	Tâm	22/12/2005	Quảng Trị	32TSC7					
10	29204658556	Dương Thị Anh	Thư	13/02/2005	Quảng Nam	32TSC7					
11	29206140978	Nguyễn Thị Anh	Thư	16/02/2005	Quảng Nam	32TSC7					
12	29202734537	Nguyễn Phạm Quỳnh	Trâm	22/09/2005	Đà Nẵng	32TSC7					
13	29204122457	Võ Thị	Trâm	07/11/2005	Quảng Ngãi	32TSC7					
14	29206659297	Dương Nguyễn Cẩm	Trâm	18/03/2005	Đà Nẵng	32TSC7					
15	29202930444	Lê Bảo	Trân	01/08/2005	Đà Nẵng	32TSC7					
16	29204661823	Nguyễn Thị Hà	Trang	20/04/2005	Gia Lai	32TSC7					
17	29204658920	Nguyễn Thị Tường	Vy	03/10/2005	Quảng Nam	32TSC7					
18	29206550249	Nguyễn Ngọc	Nhi	25/07/2005	Gia Lai	32TYC6					
19	29208127664	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	14/04/2005	Quảng Ngãi	32TYC6					
20	28216706555	Võ Viết	Tú	23/04/2002	Quảng Trị	32TYC2					Lần 1
21	27205230090	Đinh Nguyễn Minh	Quý	29/05/2003	Lâm Đồng	32TYC3					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG